

**BÁO CÁO**

**Sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019  
của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ  
và chống chạy chức, chạy quyền**

-----

Thực hiện Công văn số 3428-CV/BTCTW, ngày 23/5/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về việc sơ kết thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Lâm Đồng là tỉnh Nam Tây Nguyên, diện tích tự nhiên 9.783,34 km<sup>2</sup>. Dân số toàn tỉnh có 1.321.389 người; có 12 đơn vị hành chính cấp huyện, 142 đơn vị hành chính cấp xã. Đến tháng 6/2022, toàn tỉnh có 776 tổ chức cơ sở đảng, trong đó 273 đảng bộ sở; 503 chi bộ cơ sở, với 48.015 đảng viên. Tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục phục hồi sau khi kiểm soát tốt dịch bệnh Covid-19. Hầu hết các ngành, lĩnh vực đạt mức tăng trưởng tốt. Hoạt động sản xuất nông nghiệp tiếp tục ổn định, công nghiệp phát triển khá, du lịch có nhiều khởi sắc, thu ngân sách vẫn là điểm sáng của tỉnh, công tác giải ngân có nhiều chuyển biến tích cực; văn hóa - xã hội được quan tâm, đẩy mạnh; cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực, quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững.

Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ luôn được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo thực hiện đồng bộ với thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; quán triệt thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch các khâu, quy trình công tác cán bộ, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cán bộ, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, góp phần xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức.

**I. Tình hình, kết quả thực hiện Quy định****1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị****1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt**

Căn cứ Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị quán triệt, tuyên truyền đến đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh, của huyện; đồng thời chỉ đạo các cấp ủy đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị tổ chức hội nghị quán triệt đến cán bộ, đảng viên về mục đích,



ý nghĩa, nội dung quan trọng của việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

## **1.2. Việc ban hành văn bản cụ thể hóa Quy định số 205-QĐ/TW**

Xác định tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 30-KH/TU để thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW; trong đó, chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn vị cụ thể hóa thành quy định, kế hoạch để triển khai thực hiện việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền theo phân cấp. *(Kế hoạch thực hiện của các cơ quan, đơn vị được tổng hợp cụ thể theo biểu 1A, 1B và Phụ lục 1 kèm theo).*

## **1.3. Công tác tổ chức thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW**

- Các cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, địa phương, đơn vị quán triệt và triển khai thực hiện việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền gắn với thực hiện các nghị quyết, quy định của Trung ương, của Tỉnh về công tác cán bộ, với quyết tâm cao.

- Quy định, kế hoạch của các cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn vị đã xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân để tạo chuyển biến mạnh mẽ việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền đi đôi với việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh.

- Quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, nâng cao nhận thức của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, địa phương, đơn vị, đảng viên, công chức, viên chức góp phần đấu tranh ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu; nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự phê bình và phê bình trong công tác cán bộ, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về công tác cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ, nhằm chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm minh những hành vi vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ, góp phần để công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ đi vào thực chất và đạt hiệu quả.

## **2. Kết quả đạt được**

### **2.1. Về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ**

#### **2.1.1. Về rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế về công tác cán bộ**

Thực hiện các quy định của Trung ương<sup>1</sup>, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời chỉ đạo, rà soát, sửa đổi các quy định của tỉnh phù hợp với thực tiễn, đảm bảo đồng

<sup>1</sup> (1) Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị quy định một số vấn đề về Bảo vệ chính trị; (2) Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý; (3) Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 về phân cấp quản lý cán



bộ, thống nhất với Quy định số 205-QĐ/TW, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, góp phần ngăn ngừa tình trạng quan liêu, cửa quyền, nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức; từ đó việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền đi vào thực chất và hiệu quả hơn, đồng thời đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với giám sát quyền lực bằng các quy định, quy chế, đề cao trách nhiệm giải trình trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi, thẩm quyền.

### **2.1.2. Từng chủ thể đã thực hiện trách nhiệm kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ**

*- Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan, địa phương, đơn vị*

+ Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, địa phương, đơn vị về công tác cán bộ được phát huy. Nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, địa phương, đơn vị bàn bạc, xem xét, quyết định một cách thận trọng.

+ Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy trình công tác cán bộ từ khâu tuyển dụng đến quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng cán bộ ngày càng chặt chẽ, đồng bộ, công khai, minh bạch, khoa học và dân chủ hơn. Kiên quyết không đưa vào quy hoạch hoặc bố trí, sử dụng, đề bạt, giới thiệu cán bộ cán bộ ứng cử đối với, cán bộ, công chức không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị và tiêu chuẩn chức danh, không đủ năng lực, uy tín theo quy định.

+ Khuyến khích đăng ký thực hiện thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, nhằm chọn người có đức, tài vào làm việc.

*- Đối với thành viên cấp ủy, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị*

Thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của mình trong công tác cán bộ và 06 nội dung được quy định tại Điều 4, Quy định số 205-QĐ/TW. Chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm theo Quy định 205.

*- Đối với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị*

Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ, đã thể hiện được tính công khai, minh bạch các nội dung về công tác cán bộ; thực hiện tốt các nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy định. Đến nay chưa phát hiện trường hợp người đứng đầu có các hành vi bị nghiêm cấm theo Quy định.

*- Đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác cán bộ (Ban Tổ chức cấp ủy, Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ...).*

---

bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; (4) Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ; (5) Hướng dẫn số 16-HD/TW, ngày 15/12/2022 của Ban Tổ chức Trung ương, hướng dẫn nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ; (6) Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 21-HD/BTC, ngày 18/10/2019; Kết luận 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) và Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 25/02/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".



Đã tham mưu cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ và các nội dung tại Điều 6 của Quy định; quan tâm chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt quy trình công tác cán bộ. Đến nay chưa có trường hợp nào vi phạm trong đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự.

*- Đối với cán bộ tham mưu, đề xuất*

Thực hiện đầy đủ, chặt chẽ các nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước trong việc thẩm định, trình cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ, từ khâu tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử đảm bảo tiêu chuẩn chức danh và tiêu chuẩn chính trị. Đến nay, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các hành vi nghiêm cấm theo Quy định.

*- Đối với nhân sự*

Luôn báo cáo kịp thời, đầy đủ, rõ ràng hồ sơ lý lịch đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và trung thực kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Đến nay, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các hành vi nghiêm cấm theo Quy định.

**2.1.3. Những nội dung không được làm hoặc bị nghiêm cấm để kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ**

- Trong quá trình thực hiện công tác cán bộ, chưa phát hiện các trường hợp bố trí những người có quan hệ gia đình cùng đảm nhiệm các chức danh liên quan tại khoản 6, Điều 3, Quy định số 205-QĐ/TW.

- Chưa phát hiện các trường hợp: Cung cấp hoặc tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ cán bộ, đảng viên cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm; để người nhà, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín để thao túng, can thiệp công tác cán bộ; gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với nhân sự trái quy định trong quá trình thực hiện công tác cán bộ và các nội dung khác tại khoản 6, Điều 4, Quy định số 205-QĐ/TW.

- Không có trường hợp người đứng đầu đã có thông báo nghỉ hưu, chờ hưu vẫn thực hiện quy trình công tác cán bộ mà không báo cáo bằng văn bản và được cấp trên trực tiếp đồng ý.

- Đã thường xuyên chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát đối với cán bộ được giao làm công tác cán bộ thuộc các cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Chưa phát hiện vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức trong đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự.

**2.1.4. Về tổ chức kiểm tra, giám sát**

Căn cứ Quyết định số 1963-QĐ/TU, ngày 20/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị đại hội đảng bộ cơ sở, cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát và kết quả xử lý về công tác cán bộ đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng, Lâm Hà; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra công tác cán bộ đối với 03 tổ chức đảng; Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức 33 cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác cán bộ đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc,



các cơ quan cấp dưới và cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý trong thực hiện nhiệm vụ về công tác cán bộ; các huyện ủy, thành ủy và tương đương thực hiện 96 cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác cán bộ. Năm 2022, Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện kiểm tra, hướng dẫn và nắm tình hình công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2022 tại 11/18 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy (*Thực hiện Kế hoạch số 07-KH/BTCTU, ngày 18/4/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại 04/18 đơn vị; Kế hoạch số 09-KH/BTCTU, ngày 08/6/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại 07/18 đơn vị*).

### **2.1.5. Thực hiện điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với những người được phân công làm công tác nhân sự**

Các cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn vị đã tổ chức quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc điều động hoặc chuyển đổi vị trí công tác đối với 27 cán bộ được phân công làm công tác nhân sự hoặc theo dõi công tác cán bộ tại một địa bàn, lĩnh vực đã đảm nhiệm công việc 5 năm liên tiếp hoặc cấp ủy, lãnh đạo thấy cần thiết.

### **2.1.6. Kết quả xử lý trách nhiệm khi vi phạm các nội dung Quy định**

Tỉnh ủy, các cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn vị tỉnh tăng cường chỉ đạo rà soát, phát hiện và khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác cán bộ theo tinh thần Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư; kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định, quy chế trong công tác cán bộ, gắn việc kiểm điểm kết quả thực hiện trách nhiệm, chức trách được giao của tập thể cấp ủy, chính quyền và từng cá nhân để làm cơ sở đánh giá cán bộ, đảng viên, khen thưởng, kỷ luật cuối năm. Qua đó, kịp thời phát hiện, triển khai các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cán bộ.

Đến nay, phát hiện 02 trường hợp sai phạm theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư<sup>2</sup>; 06 trường hợp không bổ nhiệm lại vì không đủ tiêu chuẩn chức danh theo quy định<sup>3</sup> (*số liệu thống kê theo Biểu 2B*).

## **2.2. Về chống chạy chức, chạy quyền**

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đề các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức nhận diện rõ 06 nhóm hành vi chạy chức, chạy quyền và 08 nhóm hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền cũng như trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền, hình thức xử lý đối với người vi phạm. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhấn mạnh tính tự giác, tố cáo các hành vi vi phạm các nội dung quy định cụ thể trong Quy định 205-QĐ/TW.

<sup>2</sup> - Thu hồi quyết định 02 trường hợp, thuộc huyện Lạc Dương (Chưa đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư): (1) Trần Xuân Cường - Phó Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình công cộng huyện; (2) Nguyễn Văn Chiến - Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất.

<sup>3</sup> - Tạm dừng có thời hạn theo quy định của cấp có thẩm quyền việc 06 trường hợp thuộc huyện Lạc Dương, không đảm bảo tiêu chuẩn chức danh để bổ nhiệm lại: (1) Vũ Bá Phóng - Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Lạc Dương; (2) Trịnh Thị Thái - Phó Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình công cộng huyện Lạc Dương; (3) Nguyễn Thị Quý - Hiệu trưởng Trường Mầm non Đa Sar, huyện Lạc Dương; (4) Liêng Jrang Dina - Hiệu trưởng Trường Mầm non Đa Nhim, huyện Lạc Dương; (5) Trần Thị Lý - Trưởng phòng Y tế huyện Lạc Dương; (6) Nguyễn Văn Hoàn - Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Lạc Dương.



- Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác cán bộ. Định kỳ trong các buổi làm việc với cấp ủy (theo quy chế làm việc) có kết hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu xã hội về cán bộ và công tác cán bộ.

- Đến nay, chưa phát hiện trường hợp bị xử lý sai phạm, xử lý kỷ luật do có các hành vi chạy chức, chạy quyền và bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

### **2.3. Những cách làm hay, sáng tạo trong thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW**

*Một số nơi có cách làm hay, sáng tạo trong việc tuyên truyền nhằm nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong chấp hành và phòng, chống chạy chức, chạy quyền như:*

- Đảng ủy Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Lâm Đồng II, Đức Trọng: Tại các cuộc họp sơ kết, tổng kết Ban lãnh đạo phân công cho bộ phận kiểm tra phổ biến, tuyên truyền các vụ việc tham nhũng, các hành vi vi phạm của cán bộ ngân hàng trong thực thi nghiệp vụ, qua đó góp phần ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về đạo đức lối sống.

- Chi bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đức Trọng: Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quy định, các quy định liên quan và đặc biệt là các hành vi chạy chức, chạy quyền lồng ghép trong các cuộc họp chi bộ, cơ quan để nhắc nhở, kịp thời nhận diện các hành vi vi phạm, từ đó có các biện pháp răn đe, giáo dục đảng viên, công chức, người lao động; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý.

- Chi bộ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Đức Trọng: Ngoài việc phổ biến, quán triệt Quy định trong các phiên họp định kỳ của chi bộ và đơn vị, đồng chí chủ trì thường xuyên cập nhật thông tin chính thống thực tế ở địa phương, trên các phương tiện truyền thông để tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, giáo viên, người lao động về những việc làm thiết thực, giúp đảng viên, cán bộ, giáo viên, người lao động nhận thức đúng, nghiêm túc việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Đồng thời, yêu cầu người đứng đầu và đảng viên trong đơn vị phải là người gương mẫu, đi đầu trong việc chấp hành tốt Quy định, thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch, rõ ràng về tài sản của bản thân.

## **II. Đánh giá chung**

### **1. Ưu điểm và nguyên nhân**

#### **1.1. Ưu điểm**

- Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nghiêm túc triển khai, quán triệt nâng cao nhận thức cho cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW. Kịp thời cụ thể hóa các văn bản, quy định của Trung ương về công tác cán bộ nhằm tạo sự chặt chẽ, đồng bộ, về quy trình ở tất cả các khâu của công tác cán bộ.

- Cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở bám sát các quy định của cấp trên về phân cấp quản lý cán bộ, về quy trình, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện..., thực hiện đúng



nguyên tắc tập trung dân chủ trong thực hiện quy trình công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử đảm bảo nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

- Các cơ quan tham mưu làm tốt nhiệm vụ tham mưu cho cấp ủy thực hiện quy trình, quy định của Đảng về công tác cán bộ đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng lạm quyền, lợi dụng hoặc buông lỏng quản lý trong công tác cán bộ; tạo chuyển biến trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

## **1.2. Nguyên nhân ưu điểm**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định số 205-QĐ/TW gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/06/2012 của Ban Bí thư về “*Trách nhiệm nêu gương của cán bộ Đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*”...; góp phần thực hiện hiệu quả trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác cán bộ.

- Bộ Chính trị đã kịp thời ban hành Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực giúp cho tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên an tâm thực hiện.

## **2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

### **2.1. Hạn chế, khuyết điểm**

- Việc quán triệt, triển khai các quy định về công tác cán bộ và Quy định của một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị còn chậm. Một số cơ sở chưa kịp thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy định.

- Công tác cán bộ ở một số địa phương, đơn vị thực hiện còn lúng túng. Tinh thần đấu tranh, ý thức trách nhiệm và vai trò gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên chưa cao. Việc phát hiện và phản ánh các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền còn chưa nhiều.

- Việc nhân rộng điển hình tiên tiến, cách làm hay trong thực hiện còn ít; công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công tác cán bộ ở một số đơn vị chưa được quan tâm thường xuyên.

### **2.2. Nguyên nhân hạn chế**

*\* Nguyên nhân chủ quan*

- Việc nắm tình hình, phát hiện xử lý các vướng mắc về công tác cán bộ và thực hiện chính sách đối với cán bộ đôi lúc chưa kịp thời.

- Tính chủ động, tích cực trong nghiên cứu, đề xuất của cơ quan tham mưu về công tác cán bộ có mặt còn hạn chế.



- Chưa cập nhật kịp thời các văn bản hướng dẫn cũng như cơ chế, chính sách mới của Trung ương về cán bộ; các chế tài áp dụng trong việc xử lý các sai phạm trong quản lý, sử dụng cán bộ còn hạn chế chưa đủ sức răn đe.

*\* Nguyên nhân khách quan*

- Nội dung Điều 10, Quy định số 205-QĐ/TW, các hành vi chạy chức, chạy quyền, trong thực tế khó xác định hành vi vi phạm.

- Quy định số 205-QĐ/TW là văn bản đầu tiên Trung ương quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; tuy nhiên, chưa có hướng dẫn cụ thể để thực hiện.

- Văn bản quy phạm pháp luật hiện hành còn có những nội dung chưa rõ, thiếu hoặc rất khó thực hiện trong thực tế, chậm được sửa đổi; hướng dẫn công tác quản lý cán bộ, công chức, còn có sự chồng chéo giữa cơ quan của Đảng và cơ quan hành chính nhà nước.

### **III. Bài học kinh nghiệm**

*Một là*, làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định; thực hiện công khai, minh bạch, nghiêm túc, đúng quy trình, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ. Kiên quyết không đề xuất, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử những nhân sự không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

*Hai là*, nêu cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tự phê bình và phê bình của tập thể, cá nhân trong công tác tổ chức cán bộ. Khắc phục việc nể nang, né tránh, ngại va chạm hoặc lợi dụng để đả kích, nói xấu thực hiện ý đồ cá nhân. Đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn vị.

*Ba là*, phát huy tinh thần, trách nhiệm, tính chủ động, tích cực của các thành viên trong hệ thống chính trị, trực tiếp là của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền.

*Bốn là*, tăng cường, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực; định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, phát huy những ưu điểm, kịp thời khắc phục, chấn chỉnh các sai phạm.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI**

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, đảng viên, công chức, viên chức về sự cần thiết phải kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

2. Kịp thời rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế về công tác cán bộ đảm bảo đồng bộ, thống nhất để tổ chức thực hiện.

3. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch số 63-KH/TU, ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kế hoạch



số 30-KH/TU, ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nghiêm các quy trình, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch; kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm, quan hệ dòng họ, thân quen,... phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu.

5. Nâng cao tính tự giác, gương mẫu, tinh thần tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu; chủ động nhận diện, ngăn ngừa việc chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; gắn với các nội dung cam kết tu dưỡng, phấn đấu, rèn luyện hàng năm.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan dân cử, cán bộ, đảng viên, nhân dân trong giám sát thực hiện Quy định. Kịp thời kiểm tra, xử lý những phản ánh, kiến nghị, tố cáo của cơ quan truyền thông, tổ chức, cá nhân về hành vi chạy chức, chạy quyền và bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

7. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

8. Đổi mới, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất trong công tác cán bộ; cảnh báo, phòng ngừa và xử lý nghiêm minh các sai phạm liên quan đến công tác cán bộ.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

##### **1. Về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ (Từ Điều 3 đến Điều 9)**

- Các nội dung trách nhiệm kiểm soát quyền lực của 06 chủ thể trong công tác cán bộ đã đầy đủ và sát với thực tiễn. Tuy nhiên, để kiểm soát tốt hơn, các cơ quan Trung ương cần phối hợp hơn nữa với các địa phương tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát thường xuyên để kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn các sai phạm trong công tác cán bộ.

- Có cơ chế chính sách phù hợp để phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông, báo chí và nhân dân trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW.

##### **2. Về chống chạy chức, chạy quyền**

- Nội dung quy định tại các Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 10, khó khăn trong việc xác định hành vi sai phạm, do đó cần quy định rõ như thế nào là “*tiếp cận, thiết lập quan hệ*”, “*tranh thủ mọi lúc, mọi nơi*”, “*sử dụng danh nghĩa tình cảm cá nhân*”, “*lợi dụng các mối quan hệ thân quen*” trong việc thực hiện các hành vi chạy chức, chạy quyền.



- Cần hướng dẫn các địa phương triển khai cơ chế bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo Kết luận số 24-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông gắn với sự giám sát, kiểm tra của nhân dân đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị nói riêng.

- Quy định rõ và nâng cao trách nhiệm, thẩm quyền của Ủy ban kiểm tra các cấp, các cơ quan liên quan, cơ chế phối hợp và phân công trách nhiệm cụ thể trong phòng, chống chạy chức, chạy quyền.

- Điều chỉnh cơ chế, chính sách đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo hướng quyền lợi tương xứng với chức trách, nhiệm vụ được giao. Cùng với đó, các cơ quan chức năng từng bước cải cách, điều chỉnh chính sách tiền lương, nhà ở, đất ở và các điều kiện làm việc đối với cán bộ, công chức.

Trên đây là báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng.

**Nơi nhận:**

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Vụ III- BTC Trung ương,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Trường Chính trị, Báo Lâm Đồng,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Trần Đình Văn**





## PHỤ LỤC 1

(kèm theo Báo cáo số 253- BC/TU, ngày 30/6/2022  
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

-----

### I. CẤP TỈNH

Kèm theo Biểu mẫu 1A: 09 văn bản.

- Quy chế số 01-QC/TU, ngày 15/01/2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy.

- Quy chế số 03-QC/TU, ngày 27/10/2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy.

- Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU, ngày 08/11/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về quy trình, thủ tục tiếp nhận vào làm công chức; tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức từ khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể sang khối Nhà nước và ngược lại.

- Quy định số 10-QĐ/TU, ngày 17/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

- Hướng dẫn số 08-HD/BTCTU, ngày 25/4/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ.

- Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU, ngày 22/4/2022 Ban Tổ chức Tỉnh ủy về quy trình tiếp nhận tiếp nhận và thẩm định hồ sơ công tác cán bộ.

- Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng Quy định số lượng, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó phòng, ban, chi cục và tương đương trở xuống thuộc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh Lâm Đồng.

- Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh quy định quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc tỉnh Lâm Đồng.

### II. CẤP HUYỆN

Kèm theo Biểu mẫu 1B: 42 văn bản.

#### 1. Thành ủy Đà Lạt: 03 văn bản

- Quy định số 02-QĐi/ThU ngày 24/4/2019 về phân cấp quản lý cán bộ giới thiệu, ứng cử.



- Quy chế số 02-QC/ThU ngày 23/9/2021 quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Thành ủy khóa XII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Kế hoạch số 81-KH/ThU, ngày 09/5/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ.

## **2. Thành ủy Bảo Lộc: 02 văn bản.**

- Quy định số 02-QĐ/ThU, ngày 21/01/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy Bảo Lộc quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Quy định số 06-QĐ/ThU, ngày 30/8/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý

## **3. Huyện ủy Lạc Dương: 09 văn bản**

- Quy định số 07-QĐ/HU, ngày 28/8/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Quy định số 08-QĐ/HU, ngày 05/9/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý;

- Kế hoạch số 06-KH/HU, ngày 12/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về luân chuyển, điều động cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý giai đoạn 2021 - 2025;

- Kế hoạch số 12-KH/HU, ngày 22/2/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý huyện Lạc Dương nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026;

- Kế hoạch số 13-KH/HU, ngày 26/2/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về rà soát, thẩm tra, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;

- Quy định số 01-QĐ/HU, ngày 08/3/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định 08-QĐ/HU, ngày 05/9/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý;

- Kế hoạch số 47-KH/HU, ngày 03/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về luân chuyển cán bộ năm 2022;

- Kế hoạch số 52-KH/HU, ngày 04/4/2022 của Huyện ủy thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 25/02/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

- Kế hoạch số 59-KH/HU, ngày 12/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện công tác quy hoạch cán bộ.

## **4. Huyện ủy Đức Trọng: 02 văn bản.**



- Quy định số 08-QĐ/HU ngày 13.12.2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện BTVHU quản lý.

- Kế hoạch số 70-KH/HU ngày 01/6/2022 về việc thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp huyện Đức Trọng.

#### **5. Huyện ủy Đơn Dương: 04 văn bản.**

- Quy định 06-QĐ/HU ngày 26/4/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Quy định số 07-QĐ/HU, ngày 02/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

- Quy định số 09 – QĐ/HU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn, chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Quy định số 06-QĐ/HU ngày 30/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

#### **6. Huyện ủy Lâm Hà: 06 văn bản.**

- Quy chế số 03-QC/HU, ngày 16/12/2019 của Huyện ủy "Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa VII, nhiệm kỳ 2015-2020".

- Quy chế số 01-QC/HU, ngày 01/9/2020 của Huyện ủy " Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa VIII, nhiệm kỳ 2020-2025".

- Quy chế số 05-QC/HU, ngày 14/5/2021 của Huyện ủy "Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa VIII, nhiệm kỳ 2020-2025".

- Quy chế số 06-QC/HU, ngày 17/11/2021 " Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa VIII, nhiệm kỳ 2020-2025".

- Quy định số 01-QĐ/HU, ngày 31/5/2022 của Ban thường vụ Huyện ủy về "Phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử".

- Quy định số 02-QĐ/HU, ngày 31/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về "Công tác quy hoạch cán bộ".

#### **7. Huyện ủy Đam Rông: 02 văn bản.**

- Quy định số 03-QĐ/HU, ngày 22/3/2019 quy định về phân cấp, quản lý và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 28/8/2019 quy định tiêu chuẩn, chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

#### **8. Huyện ủy Cát Tiên: 02 văn bản.**



- Quy định số 02-QĐ/HU ngày 02/5/2019 về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử để thực hiện công tác cán bộ công khai, minh bạch, đảm bảo đúng quy trình; quy định 11-QĐ/HU

- Quy định số 11-QĐ/HU ngày 26/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

**9. Huyện ủy Đa Tễ: 02 văn bản.**

- Quy định số 02-QĐ/HU, ngày 08/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

- Quy định số 03-QĐ/HU, ngày 22/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý.

**10. Huyện ủy Đa Huoai: 02 văn bản.**

- Quy định số 09-QĐ/HU, ngày 03/6/2022 về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Quy định số 08-QĐ/HU, 05/3/2022 của ban Thường vụ Huyện ủy Đa Huoai về công tác quy hoạch cán bộ.

**11. Huyện ủy Bảo Lâm: 04 văn bản.**

- Quy định số 03-QĐ/HU ngày 12/9/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy Về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

- Quy chế làm việc số 01-QC/HU ngày 06/11/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy Bảo Lâm khoá VI, nhiệm kỳ 2020-2025

- Quy định số 04-QĐ/HU ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Về công tác quy hoạch cán bộ

Hướng dẫn 03-HD/BTCHU ngày 03/6/2022 của Ban Tổ chức Huyện ủy về một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ

**12. Huyện ủy Di Linh: 03 văn bản**

- Sửa đổi Quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy Di Linh, khóa XV, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Quy định số 03-QĐ/HU, ngày 15/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Di Linh quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Quy định số 03-QĐ/HU, ngày 25/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Di Linh quy định về công tác quy hoạch cán bộ.

**13. Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh: 04 văn bản**

- Quyết định 308-QĐ/ĐUK ngày 6/6/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Quy chế số 01-QC/ĐUK, ngày 20/9/2020 quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh.



- Quy chế số 07-QC/ĐUK, ngày 20/12/2021 quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh.

- Hướng dẫn số 06/HĐĐUK, ngày 06/5/2022 hướng dẫn thực hiện công tác quy hoạch cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp.

**14. Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh: 04 văn bản**

- Quy định số 1589-QĐ/ĐUK ngày 27/3/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về phân cấp quản lý cán bộ;

- Quy định số 1734-QĐ/ĐUK ngày 30/8/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về tiêu chuẩn chức danh

- Quy định số 04-QĐ/ĐUK ngày 31/5/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ;

- Kế hoạch số 40-KH/ĐUK ngày 23/5/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về thực hiện công tác quy hoạch cán bộ.

-----





TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 6 năm 2022

## THỐNG KÊ

Một số kết quả kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ ở cấp tỉnh  
(Tính từ 23/9/2019 đến 30/5/2022)

**Biểu 1A**

TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	2	3	4	5	6	7
I	<b>Việc cụ thể hóa Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền</b>					
1	Kế hoạch số 30-KH/TU, ngày 22/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
2	Công văn số 788-CV/BTCTU ngày 28/3/2022 về thực hiện Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 22/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
II	<b>Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị</b>					
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế về công tác cán bộ (*)	9			3	6
2	Tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác cán bộ đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc, các cơ quan cấp dưới và cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý trong thực hiện nhiệm vụ về công tác cán bộ (Số cuộc)	14	3	2		9



TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
3	Chỉ đạo điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ được phân công làm công tác nhân sự hoặc theo dõi công tác cán bộ tại một địa bàn, lĩnh vực đã đảm nhiệm công việc 5 năm liên tiếp hoặc cấp ủy, lãnh đạo thấy cần thiết ( <i>Số cán bộ được điều động, chuyển đổi</i> )	0				
4	Phát hiện các trường hợp bố trí những người có quan hệ gia đình cùng đảm nhiệm các chức danh liên quan tại khoản 6 Điều 3 Quy định số 205-QĐ/TW	0				
	<i>Trong đó cùng đảm nhiệm các chức danh: - Bí thư, phó bí thư, trưởng ban tổ chức, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cùng cấp ủy</i>	0				
	<i>- Chủ tịch ủy ban nhân dân và người đứng đầu cơ quan nội vụ, thanh tra cùng cấp ở một địa phương</i>	0				
	<i>- Thành viên trong cùng ban cán sự đảng, đảng đoàn</i>					
	<i>- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong cùng địa phương, cơ quan, đơn vị</i>	0				
<b>III</b>	<b>Đối với thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị</b>	0				
1	Số trường hợp bị phát hiện cung cấp hoặc tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ cán bộ, đảng viên cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm	0				
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>					
2	Số trường hợp bị phát hiện để người nhà, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín để thao túng, can thiệp công tác cán bộ	0				



TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>	0				
3	Số trường hợp bị phát hiện gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với nhân sự trái quy định trong quá trình thực hiện công tác cán bộ	0				
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>	0				
IV	<b>Đối với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị</b>	0				
1	Số trường hợp người đứng đầu bị phát hiện đã có thông báo nghỉ hưu, chờ hưu vẫn thực hiện quy trình công tác cán bộ mà không báo cáo bằng văn bản và được cấp trên trực tiếp đồng ý	0				
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>	0				
V	<b>Đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác cán bộ ở các cấp</b>	0				
1	Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát đối với cán bộ được giao làm công tác cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị mình (số cuộc)	0				
	<i>Trong đó: Số trường hợp vi phạm bị phát hiện</i>	0				
2	Số trường hợp người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác cán bộ ở các cấp vi phạm trong đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự	0				
	<i>Trong đó: Số trường hợp vi phạm bị phát hiện</i>	0				



TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
VI	Đối với cán bộ tham mưu, đề xuất	0				
	Số vụ việc được cán bộ tham mưu, đề xuất phát hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền những dấu hiệu tiêu cực, sai phạm trong công tác cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi và kiến nghị xử lý	0				
VII	Đối với nhân sự	0				
	Số trường hợp tự giác không ứng cử, không nhận đề cử, quy hoạch, bổ nhiệm, phong, thăng, cấp bậc hàm, khen thưởng, chế độ, chính sách khi thấy mình không đủ tiêu chuẩn, điều kiện	0				

(\*) Lập phụ lục các quy chế, quy định về công tác cán bộ được rà soát, bổ sung, ban hành trong các năm từ 2019 - 2022

## NGƯỜI LẬP BIỂU

**Trần Thị Nhài (sdt 0972.45.48.45)**





**TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
Lâm Đồng, ngày 30 tháng 6 năm 2022

## **THỐNG KÊ**

**Một số kết quả kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ cấp huyện**  
(Tính từ 23/9/2019 đến 30/5/2022)

**Biểu 1B**

TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	2	3	4	5	6	7
I	<b>Việc cụ thể hóa Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền</b>					
1	Kế hoạch số 41-KH/ThU, ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đà Tèh thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.					
2	Kế hoạch số 74-KH/ThU, ngày 21/3/2022 của Thành ủy Đà Lạt thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.					
	Công văn số 633-CV/ThU, ngày 20/4/2022 của Thành ủy Đà Lạt về quán triệt, triển khai thực hiện các Quy định, Kế hoạch, công văn về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền.					
3	Kế hoạch số 47-KH/HU, ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
4	Kế hoạch số 47-KH/HU, ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Di Linh về thực hiện Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					



TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
5	Kế hoạch số 48-KH/HU ngày 25/3/2022 về Thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
6	Ban Thường vụ Huyện ủy Đơn Dương đã ban hành Kế hoạch số 50-KH/HU, ngày 04/4/2022 về thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
7	Kế hoạch số 66-KH/HU ngày 26/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng "thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền".					
	Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 30/5/2022 của UBND huyện "thực hiện Kế hoạch số 3312/KH-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng và Kế hoạch số 66-KH/HU ngày 26/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền".					
8	Kế hoạch số 123 KH/ĐĐ ngày 21/4/2022 của Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
9	Kế hoạch số 22-KH/TU, ngày 22/2/2022 của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
10	Kế hoạch số 3312/KH-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh Văn bản số 527/SNV-CCVC ngày 26/5/2022 của Sở Nội vụ về việc triển khai Kế hoạch 3312/KH-UBND Văn bản số 341/TTr-PCTN ngày 16/3/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác					
11	Tờ trình số 11-TTr/TU, ngày 27/20/2021 của Văn phòng Tỉnh ủy về Quy định kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền và chuyển đổi vị trí công tác; Kế hoạch số 30-KH/TU, ngày 22/02/2022 về việc thực hiện quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					



TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
12	Kế hoạch số 43-KH/BCSD ngày 25/6/2020 và Kế hoạch số 14 - KH/BCSD ngày 07/3/2022 của Ban cán sự Đảng Viện KSDN tỉnh Lâm Đồng về thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
13	Kế hoạch số 42-KH/ĐUK ngày 31/3/2022 của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh về phân công trách nhiệm các cơ quan tham mưu, giúp việc công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
14	Kế hoạch số 35-KH/ĐUK ngày 26/4/2022 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
15	Kế hoạch số 09-KH/UBKTTU ngày 25/4/2022 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
<b>II</b>	<b>Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị</b>					
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế về công tác cán bộ (*)	<b>42</b>	11	4	9	18
2	Tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác cán bộ đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc, các cơ quan cấp dưới và cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý trong thực hiện nhiệm vụ về công tác cán bộ (Số cuộc)	<b>96</b>	11	69	12	4



TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
3	Chỉ đạo điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ được phân công làm công tác nhân sự hoặc theo dõi công tác cán bộ tại một địa bàn, lĩnh vực đã đảm nhiệm công việc 5 năm liên tiếp hoặc cấp ủy, lãnh đạo thấy cần thiết ( <i>Số cán bộ được điều động, chuyển đổi</i> )	27	4	10	5	8
4	Phát hiện các trường hợp bố trí những người có quan hệ gia đình cùng đảm nhiệm các chức danh liên quan tại khoản 6 Điều 3 Quy định số 205-QĐ/TW	0				
	<i>Trong đó cùng đảm nhiệm các chức danh: - Bí thư, phó bí thư, trưởng ban tổ chức, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cùng cấp ủy</i>	0				
	<i>- Chủ tịch ủy ban nhân dân và người đứng đầu cơ quan nội vụ, thanh tra cùng cấp ở một địa phương</i>	0				
	<i>- Thành viên trong cùng ban cán sự đảng, đảng đoàn</i>	0				
	<i>- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong cùng địa phương, cơ quan, đơn vị</i>	0				
III	<b>Đối với thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị</b>	0				
1	Số trường hợp bị phát hiện cung cấp hoặc tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ cán bộ, đảng viên cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm	0				
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>	0				



TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
2	Số trường hợp bị phát hiện để người nhà, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín để thao túng, can thiệp công tác cán bộ	0				
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>	0				
3	Số trường hợp bị phát hiện gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với nhân sự trái quy định trong quá trình thực hiện công tác cán bộ	0				
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>	0				
IV	<b>Đối với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị</b>	0				
1	Số trường hợp người đứng đầu bị phát hiện đã có thông báo nghỉ hưu, chờ hưu vẫn thực hiện quy trình công tác cán bộ mà không báo cáo bằng văn bản và được cấp trên trực tiếp đồng ý	0				
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>	0				
V	<b>Đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác cán bộ ở các cấp</b>	0				
1	Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát đối với cán bộ được giao làm công tác cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị mình ( <i>số cuộc</i> )	0				
	<i>Trong đó: Số trường hợp vi phạm bị phát hiện</i>	0				



TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
2	Số trường hợp người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác cán bộ ở các cấp vi phạm trong đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự	0				
	<i>Trong đó: Số trường hợp vi phạm bị phát hiện</i>	0				
<b>VI</b>	<b>Đối với cán bộ tham mưu, đề xuất</b>	0				
	Số vụ việc được cán bộ tham mưu, đề xuất phát hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền những dấu hiệu tiêu cực, sai phạm trong công tác cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi và kiến nghị xử lý	0				
<b>VII</b>	<b>Đối với nhân sự</b>	0				
	Số trường hợp tự giác không ứng cử, không nhận đề cử, quy hoạch, bổ nhiệm, phong, thăng, cấp bậc hàm, khen thưởng, chế độ, chính sách khi thấy mình không đủ tiêu chuẩn, điều kiện	0				

(\*) Lập phụ lục các quy chế, quy định về công tác cán bộ được rà soát, bổ sung, ban hành trong các năm từ 2019 - 2022

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ghi rõ tên và số điện thoại liên hệ)

**Trần Thị Nhài**





TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**THỐNG KÊ**

**KẾT QUẢ XỬ LÝ SAI PHẠM VỀ TRÁCH NHIỆM KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC  
TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ Ở CẤP TỈNH (\*)**

(Tính từ 23/9/2019 đến 30/5/2022)

**Biểu 2A**

TT	NỘI DUNG	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	2	3	4	5	6	7
1	Đình chỉ công tác, chức vụ, không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.	0				
2	Tạm dừng có thời hạn theo quy định của cấp có thẩm quyền việc quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn hoặc tương đương, công nhận chức danh, phong tặng danh hiệu, khen thưởng.	0				
3	Hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ.	0				
4	Trường hợp xử lý khác	0				

(\*) Thống kê đối với cán bộ hiện đang công tác

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

**Trần Thị Nhài (sđt 0972.45.48.45)**





**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**THỐNG KÊ**

**KẾT QUẢ XỬ LÝ SAI PHẠM VỀ TRÁCH NHIỆM KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC  
TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ THUỘC CẤP HUYỆN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG (\*)**  
(Tính từ 23/9/2019 đến 30/5/2022)

**Biểu 2B**

TT	NỘI DUNG	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	2	3	4	5	6	7
1	Đình chỉ công tác, chức vụ, không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.	0				
2	Tạm dừng có thời hạn theo quy định của cấp có thẩm quyền việc quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn hoặc tương đương, công nhận chức danh, phong tặng danh hiệu, khen thưởng.	6	1	4	1	
3	Hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ.	2		2		
4	Trường hợp xử lý khác					

(\*) Thống kê đối với cán bộ hiện đang công tác

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

**Trần Thị Nhài (SĐT 0972.45.48.45)**





TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Lâm Đồng, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**THÔNG KÊ**  
**VIỆC PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ CÁC HÀNH VI CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN VÀ BAO CHE,**  
**TIẾP TAY CHO CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN Ở CẤP TỈNH**  
(tính từ 23/9/2019 đến 30/5/2022)

**Biểu 3A**

TT	Hành vi chạy chức, chạy quyền							Hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền						
	Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật					Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật				
			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Tiếp cận, thiết lập quan hệ, hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm mục đích có được vị trí, chức vụ, quyền lợi	0						Biết nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền nhưng che giấu, thỏa hiệp, không xử lý theo thẩm quyền hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý	0					
2	Tranh thủ tặng quà, tiền, bất động sản, sắp xếp các hoạt động vui chơi, giải trí cho cán bộ lãnh đạo, người có thẩm quyền nhằm mục đích được sự ủng hộ, tín nhiệm, được vị trí, chức vụ, quyền lợi	0						Không xử lý theo thẩm quyền quy định hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý khi nhận được đơn, thư phản ánh, tố cáo nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền	0					

TT	Hành vi chạy chức, chạy quyền							Hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền						
	Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật					Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật				
			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự
3	Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, đề cử, bổ nhiệm mình	0						Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình gợi ý, tác động, gây áp lực để người khác quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự theo ý mình	0					
4	Dùng lý lịch, xuất thân gia đình, thành tích công tác của bản thân để mặc cả, cài đặt điều kiện, đòi hỏi vô lý đối với tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi	0						Xác nhận, chứng thực, nhận xét, đánh giá không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ nhân sự, kết quả bầu cử, lấy phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm, thi tuyển nhằm có lợi cho nhân sự hoặc để đạt mục đích cá nhân	0					
5	Sử dụng hành vi tiêu cực khác nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi	0						Trì hoãn, không thực hiện khi thấy bất lợi hoặc chọn thời điểm có lợi đối với nhân sự theo ý mình để thực hiện quy trình công tác cán bộ	0					
6								Trực tiếp hoặc gián tiếp nhận hối lộ nhằm giúp cho người khác có được vị trí, chức vụ, quyền lợi không chính đáng	0					
7								Trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ, môi giới cho nhân sự thực hiện các hành vi chạy chức, chạy quyền nêu tại Điều 10 Quy định số 205-QĐ/TW	0					
8								Các hành vi khác nhằm bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền	0					



TT	Hành vi chạy chức, chạy quyền						Hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền							
	Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật					Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật				
			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự
Tổng số								Tổng số						

(\*) Nội dung hành vi được quy định tại Điều 10, Điều 11, Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

**Trần Thị Nhài (sdt 0972.45.48.45)**



TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**THỐNG KÊ**  
**VIỆC PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ CÁC HÀNH VI CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN VÀ BAO CHE,**  
**TIẾP TAY CHO CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN THUỘC CẤP HUYỆN**  
(tính từ 23/9/2019 đến 30/5/2022)

**Biểu 3B**

TT	Hành vi chạy chức, chạy quyền							Hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền						
	Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật					Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật				
			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Tiếp cận, thiết lập quan hệ, hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm mục đích có được vị trí, chức vụ, quyền lợi	0						Biết nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền nhưng che giấu, thỏa hiệp, không xử lý theo thẩm quyền hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý	0					
2	Tranh thủ tặng quà, tiền, bất động sản, sắp xếp các hoạt động vui chơi, giải trí cho cán bộ lãnh đạo, người có thẩm quyền nhằm mục đích được sự ủng hộ, tín nhiệm, được vị trí, chức vụ, quyền lợi	0						Không xử lý theo thẩm quyền quy định hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý khi nhận được đơn, thư phản ánh, tố cáo nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền	0					



TT	Hành vi chạy chức, chạy quyền							Hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền						
	Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật					Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật				
			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự
3	Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, đề cử, bổ nhiệm mình	0						Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình gợi ý, tác động, gây áp lực để người khác quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự theo ý mình	0					
4	Dùng lý lịch, xuất thân gia đình, thành tích công tác của bản thân để mặc cả, cài đặt điều kiện, đòi hỏi vô lý đối với tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi	0						Xác nhận, chứng thực, nhận xét, đánh giá không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ nhân sự, kết quả bầu cử, lấy phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm, thi tuyển nhằm có lợi cho nhân sự hoặc để đạt mục đích cá nhân	0					
5	Sử dụng hành vi tiêu cực khác nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi	0						Trì hoãn, không thực hiện khi thấy bất lợi hoặc chọn thời điểm có lợi đối với nhân sự theo ý mình để thực hiện quy trình công tác cán bộ	0					
6								Trực tiếp hoặc gián tiếp nhận hối lộ nhằm giúp cho người khác có được vị trí, chức vụ, quyền lợi không chính đáng	0					
7								Trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ, môi giới cho nhân sự thực hiện các hành vi chạy chức, chạy quyền nêu tại Điều 10 Quy định số 205-QĐ/TW	0					
8								Các hành vi khác nhằm bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền	0					

TT	Hành vi chạy chức, chạy quyền						Hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền							
	Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật					Nội dung hành vi (*)	Số trường hợp	Trong đó, đã bị xử lý kỷ luật				
			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự			Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Truy cứu trách nhiệm hình sự
Tổng số								Tổng số						

(\*) Nội dung hành vi được quy định tại Điều 10, Điều 11, Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

**Trần Thị Nhài (sdt 0972.45.48.45)**